

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày 31/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng

Ông Phạm Huy Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hoàng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 17/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST- HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn T**- tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 05/6/1981 tại tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Tổ 03, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H(đã chết) và bà Nguyễn Thị T, trú tại: Tổ 03, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai; chưa có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 28/12/2020, bị cáo Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 24B1 – 202.99 từ nhà đến khu vực tổ 6, phường Duyên Hải để chơi uống nước, tại đây bị cáo gặp một người nam giới tên là T, bị

cáo hỏi T “Anh có biết chỗ nào lấy đá không” T trả lời “Mày lấy bao nhiêu đưa tiền tao lấy cho” bị cáo trả lời “em lấy ba trăm) rồi bị cáo lấy 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) từ trong người đưa cho T. T cầm tiền rồi bảo bị cáo điều khiển xe máy chở mình đi vào khu vực nhà hàng Thảo Nguyên Xanh thuộc thôn Cúm Hạ 1, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai. Khi đi đến trước cửa một ngôi nhà bị cáo và T đi vào gặp một người phụ nữ tên G, T hỏi mua ma túy đá đồng thời đưa 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) cho G. G cầm tiền rồi đưa cho T 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy đá. T cầm rồi đưa lại cho bị cáo T, bị cáo cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe chở T quay về. Đến 23 giờ 15 phút khi bị cáo và T đang đỗ xe ở ven đường thuộc tổ 28, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, còn người nam giới tên T bỏ chạy. Ngoài ra, còn tạm giữ của Ngô Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát 24B1 – 202.99 và một đăng ký xe mang tên Ngô Vi L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn T.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 29/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của bị cáo ngày 28/12/2020 có tổng khối lượng là 0,27 (không phẩy hai mươi bảy) gam. Trích mẫu 0,09 (không phẩy không chín) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,18 (không phẩy mười tám) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 22/GĐMT ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,27(không phẩy hai mươi bảy) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 27/CT- VKS ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội : Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ngô Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,18 (không phẩy mười tám) gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tạm giữ 01(một)chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng số IMEI: 860933030207998 đã qua sử dụng của bị cáo Ngô Văn T để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh nhân dân số 063418723 mang tên Ngô Văn T.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 23 giờ ngày 28/12/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực tổ 06, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai chơi, tại đây bị cáo gặp một người nam giới tên T và hỏi T biết chỗ nào có ma túy đá bán không, sau khi thống nhất bị cáo đưa cho T 300.000đ và bị cáo đã điều khiển xe trở T đến khu vực nhà hàng Thảo Nguyên Xanh, mua ma túy của người phụ nữ tên G. Sau khi mua được ma túy T đưa lại cho bị cáo cất dấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe trở T quay về. Đến 23 giờ 15 phút bị cáo và T đang đỗ xe ở ven đường thuộc tổ 28, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,27(*không phải hai mươi bảy*) gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt,

có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,27 gam Methamphetamine; 01(một)chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng số IMEI: 860933030207998 đã qua sử dụng, 01(một) chứng minh nhân dân số 063418723 mang tên Ngô Văn T.

Đối với 0,27 (không phải hai mươi bảy) gam Methamphetamine. Trích mẫu 0,09 (không phải không chín) gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,18 (không phải mười tám) gam. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01(một)chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng số IMEI: 860933030207998 đã qua sử dụng, 01(một) chứng minh nhân dân số 063418723 mang tên Ngô Văn T là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng số IMEI: 860933030207998 để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B1 – 202.99 và 01(một) đăng ký xe mang tên Ngô Vi L, đã tạm giữ của Ngô Văn T ngày 28/12/2020. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe trên là của anh Ngô Vi L (là em trai của Ngô Văn T), anh Ngô Vi L không biết Ngô Văn T dùng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký mô tô xe máy số 021709 mang tên Ngô Vi Lợi cho anh Ngô Văn L là phù hợp.

Đối với người nam giới tên T là người đi cùng mua ma túy với bị cáo, bị cáo không biết tuổi, địa chỉ , nên Cơ quan điều tra không làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ Cơ quan điều tra sẽ đề nghị xử lý sau.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01(một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2020

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,18 (không phải mười tám) gam Methamphetamine được niêm phong trong một bì thư in sẵn, trên một mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ khi bắt quả tang Ngô Văn T ngày 28/12/2020 tại tổ 28, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”

Tạm giữ 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, màu trắng số IMEI: 860933030207998 đã qua sử dụng của bị cáo Ngô Văn T để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh nhân dân số 063418723 mang tên Ngô Văn T (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(*Đã ký*)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);

- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

